

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-PT
Ngày 25 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

*** Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh;
Ông Hoàng Văn Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

*** Tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La**

- Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Minh Châu.

- Thư ký Tòa án: Ông Phạm Tùng Lâm.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Lê Anh D và bị cáo Trần Đăng N do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Anh D, sinh ngày 11/7/1990, tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu 84/85, thị trấn NT, huyện M, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963; Vợ là Trần Thùy L, sinh năm 1996 và có 01 người con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 11/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Vi

phạm các quy định về điều khiển giao thông đường bộ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2011. Thi hành án phí HSST 50.000đ ngày 12/02/2007 (đã được xóa án tích).

+ Ngày 23/7/2012, bị Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2012. Thi hành án phí HSST 200.000đ và tiền truy thu 30.000 đồng ngày 10/9/2012 (đã được xóa án tích).

+ Ngày 10/01/2014, bị Toà án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; ngày 07/3/2014, Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm, xử phạt 05 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Bồi thường cho bị hại Nguyễn Duy Phú 48.143.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2018. Đã bồi thường 48.143.000 đồng. Thi hành án phí HSST 200.000đ và án phí DSST 2.407.000đ ngày 10/01/2014 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 đến nay, có mặt.

2. Trần Đăng N, sinh ngày 11/10/1990 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu 84/85, thị trấn NT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Đăng Đ, sinh năm 1964 và bà Phan Thị Ch, sinh năm 1964; Vợ là Chu Thị N, sinh năm 1993 và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 đến nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Đăng N:** Luật sư Vy Văn Minh, Công ty Luật TNHH Vietnew - Đoàn Luật sư Thành Phố Hà Nội, có mặt.

- **Các bị cáo không kháng cáo:** Dương Quang L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn K, Vũ Đình Th, Đỗ Đình Th, Phạm Ngọc D, Nguyễn Văn C, Đinh Thế H.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:** Nguyễn Tiến H, Nguyễn Thành L, Võ Tấn T, Nguyễn Thanh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 21/3/2022, Tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại bản Nà Bó 1, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Phạm Ngọc D, Vũ Đình Th, Nguyễn Văn C, Dương Quang L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành L, Võ Tấn T, Lê Anh D, Đỗ Đình T, Nguyễn Thanh Đ, Nguyễn Văn Kh đang đánh bạc dưới hình thức đá gà, sát phạt nhau được thua thắng bằng tiền, khi Tổ công tác đến kiểm tra thì Trần Đăng N đã bỏ về trước, còn Đinh Viết H bỏ chạy thoát. Tang vật thu giữ tại nơi đánh bạc gồm 02 con gà, 01 chiếc cút và 15.330.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trong đó thu giữ của Đỗ Đình T: 2.050.000đ, thu của Võ Tấn T 480.000đ, của Nguyễn Thanh Đ 300.000đ, của Lê Anh D 3.000.000đ, của Vũ Đình T 5.300.000đ, của Nguyễn Văn Kh 4.200.000đ, tạm giữ của Đỗ Đình Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của Dương Quang L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo.

Căn cứ hành vi vi phạm, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bàn giao các đối tượng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 21/3/2022, Trần Đăng N đã đến trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đầu thú; Ngày 27/4/2022 Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu ra lệnh bắt tạm giam Đình Viết Huynh.

Quá trình điều tra, các bị cáo và những người liên quan đến hành vi đánh bạc khai nhận như sau.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, D, C, Th, T, Kh đến nhà mẹ vợ của D là Lò Thị H, sinh năm 1962, nơi cư trú: Bản Nà Bó 1, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu tỉnh Sơn La ăn cơm. Sau khi ăn xong thì có H, T, N, T, K, Thắng, Đ, D, L, H, L đến chơi. Mọi người nhìn thấy có 02 con gà trống (01 con lông màu trắng, 01 con lông màu đỏ) nên nảy sinh ý định cho 02 con gà vào trong 01 chiếc cút để đá chọi nhau nhằm mục đích đánh bạc. Sau đó cùng nhau cá cược theo từng hiệp đấu, giữa các hiệp (được gọi là hồ), mỗi hồ 15 phút, giữa các hồ gà được nghỉ 5 phút. Trong mỗi trận hồ đấu, khi nào một trong hai con gà nằm xuống hoặc bỏ chạy thì con gà còn lại sẽ thắng. Nếu không phân chia thắng bại trong hồ thì trận đấu sẽ được tính ở hồ tiếp theo.

Trong quá trình đánh bạc, số tiền cá cược của các hồ được giữ nguyên. Khi có kết quả thắng, thua thì căn cứ thỏa thuận cá cược trước đó, những người đánh bạc sẽ tự chung chia tiền thắng, thua cho nhau theo từng hồ đấu.

Quy ước cá cược:

Thứ nhất là góp bao (tức chọn con gà đỏ hoặc con gà trắng) mỗi bên góp 15.000.000đ để chọn một trong hai con gà thắng, không hạn chế số người tham gia góp bao.

Tỷ lệ cá cược 1 : 1 bên nào thắng sẽ được hưởng số tiền của bên thua.

Thứ hai là cá cược riêng, các bên tự thỏa thuận về tỷ lệ cá cược. Sau khi có kết quả thắng, thua, các bên sẽ trả tiền cho nhau theo tỷ lệ cá cược ban đầu.

Quá trình đánh bạc: D, Th, C, L1, L2, T, D1, Th, Đ, K, N, H đã tham gia cá cược, trong đó D, C, L1, H, D, Th, K, N, H tham gia góp bao. Còn lại L, T, Đ, T, L, H, T cá cược riêng với nhau cụ thể như sau:

Phạm Ngọc D, Dương Quang L, Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn C cùng tham gia góp 1 bao, đặt gà đỏ thắng, trong đó D góp 3.500.000 đồng, L góp 4.000.000 đồng, Kh góp 5.500.000 đồng, C góp 2.000.000 đồng.

Vũ Đình Th, Nguyễn Văn H, Lê Anh D, Đỗ Đình Th, Trần Đăng Nh, Đinh Viết H cùng tham gia góp 1 bao, đặt gà trắng thắng, trong đó Vũ Đình Th góp 5.000.000 đồng, Nguyễn Văn H góp 3.000.000 đồng, Lê Anh D góp 1.000.000 đồng, Đinh Viết H góp 5.000.000 đồng, Trần Đăng N góp 1.000.000 đồng.

Ngoài ra: Nguyễn Thành L cược riêng với Nguyễn Văn H 01 kèo, Tỷ lệ 2,4 : 3. Tức là Long sẽ bỏ 2.400.000 đồng để cược gà đỏ thắng. Hoàng bỏ 3.000.000 đồng để cược gà trắng thắng.

Võ Tấn Tiến cược riêng với Đỗ Đình Th 01 kèo, tỷ lệ 1,2 : 2. T bỏ 1.200.000 đồng để cược gà đỏ thắng. Th bỏ 2.000.000 đồng để cược gà trắng thắng.

Đỗ Đình Th cược riêng với 03 người 03 kèo, trong đó: Cá cược với Dương Quang L 01 kèo, tỷ lệ 2 : 1,6. Thg bỏ ra 2.000.000 đồng, L bỏ ra 1.600.000 đồng để cá cược. Cược với Võ Tấn T 01 kèo, tỷ lệ 2 : 1,2. Th bỏ ra 2.000.000 đồng, T bỏ ra 1.200.000 đồng; 01 kèo cược với Nguyễn Văn C tỷ lệ 1 : 0,6. Th bỏ ra 1.000.000 đồng, C bỏ ra 600.000 đồng. Cả 03 lần cược, Th đều cược gà trắng thắng.

Nguyễn Văn H cược riêng 04 kèo với Nguyễn Thành L và Nguyễn Văn Kh. Trong đó, Hoàng cược với Long tỷ lệ 3 : 2,4. H bỏ ra 3.000.000 đồng để cược gà trắng thắng, Long bỏ ra 2.400.000 đồng để cược gà đỏ thắng. H cược với K 03 kèo, cược gà đỏ thắng, trong đó: Kèo thứ nhất tỷ lệ 1 : 1, H và K mỗi người bỏ ra 500.000 đồng, kèo thứ hai tỷ lệ 1:0,8, H bỏ ra 500.000 đồng, K bỏ ra 400.000 đồng, kèo thứ ba tỷ lệ 5 : 3,5. Hoàng bỏ ra 500.000 đồng, Khanh bỏ ra 350.000 đồng để cá cược.

Nguyễn Thanh Đông cược riêng với Vũ Đình Thạch 01 kèo, tỷ lệ 4 : 5. Đông bỏ 400.000 đồng cược gà trắng thắng, Thạch bỏ ra 500.000 đồng để cược gà đỏ thắng.

Khi mọi người đang đánh bạc được nhiều hiệp thì bị thì bị Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Đối với số tiền Nguyễn Thành Long, Võ Tấn Tiến, Nguyễn Thanh Đông sử dụng để đánh bạc. Ngày 10/5/2022, Nguyễn Thành Long đã giao nộp 2.400.000 đồng, Võ Tấn Tiến đã giao nộp 720.000đ, Nguyễn Thanh Đông đã giao nộp 100.000 đồng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu.

* Tại Bản cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Dương Quang L về tội Đánh bạc quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Lê Anh D; Nguyễn Văn H; Nguyễn Văn Kh; Vũ Đình Th; Đỗ Đình Th; Trần Đăng Nh; Phạm Ngọc D; Nguyễn Văn C; Đinh Viết H về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày 20/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã Quyết định. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Dương Quang L, Lê Anh D, Nguyễn Văn

H, Nguyễn Văn Kh, Vũ Đình Th, Đỗ Đình Th, Trần Đăng N, Phạm Ngọc D, Nguyễn Văn C, Đinh Viết H phạm tội Đánh bạc.

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đăng N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

* Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt:

- Bị cáo Dương Quang L 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Văn Kh 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Vũ Đình Th 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Đỗ Đình T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Phạm Ngọc D 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Nguyễn Văn C 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Bị cáo Đinh Viết H 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày 20/6/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên trả tự do cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Vũ Đình T, Nguyễn Văn Cg, Nguyễn Văn K, Phạm Ngọc D, Đinh Viết H, Đỗ Đình T ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác và tuyên xử lý vật chứng của vụ án, án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/6/2022 bị cáo Lê Anh D và bị cáo Trần Đăng N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

*** Tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Lê Anh D và bị cáo Trần Đăng N giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo Trần Đăng N còn xin được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu về nội dung kháng cáo, quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm.

+ Đối với bị cáo Lê Anh D: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần quyết định về hình phạt của bị cáo D như bản án sơ thẩm đã tuyên.

+ Đối với bị cáo Trần Đăng N: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng chuyển biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo. Giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Đăng N: Nhất trí về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo là lao động chính nuôi con nhỏ. Mặt khác, bị cáo tham gia đánh bạc do bột phát, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự giác ra đầu thú, thành khẩn khai báo, có ông, bà ngoại (ông Phan Văn Uyển, bà Nguyễn Thị Huệ) là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, mẹ đẻ là bà Phan Thị Chanh là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam có nhiều đóng góp cho phong trào phụ nữ, được Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tặng Kỷ niệm cương vì sự phát triển của phụ nữ Việt Nam là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- Bị cáo Trần Đăng N nhất trí với lời bào chữa của Luật sư và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Dương Quang Lĩnh, Nguyễn Văn Hoàng, Vũ Đình Thạch, Nguyễn Văn Cương, Nguyễn Văn Khanh, Phạm Ngọc Duyên, Đinh Viết Huynh, Đỗ Đình Thắng không kháng cáo.

Ngày 20/6/2022, bị cáo Lê Anh D và bị cáo Trần Đăng Nh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, các bị cáo đều nhận tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, xác định đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, việc tham gia đánh bạc của các bị cáo là nhất thời, không có sự thỏa thuận từ trước với nhau. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1, 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Anh D và bị cáo Trần Đăng Nh cùng các tài liệu, chứng cứ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Đối với bị cáo Lê Anh D:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Lê Anh D thành khẩn khai báo, đã khai ra hành vi phạm tội của bị cáo và các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc, nên cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù. Tuy nhiên, do bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã 03 lần bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xét xử về các tội: Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, Đánh bạc và Cố ý gây thương tích, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các bản án và đã được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lê Anh D không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới bổ sung cho việc kháng cáo, do đó không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo Lê Anh D.

[3.2] Đối với bị cáo Trần Đăng N:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự ra đầu thú hành vi phạm tội của mình, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,

s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận.

Tại cấp phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ bổ sung cho việc kháng cáo của bị cáo như: Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất, nhì; Huân chương chiến sỹ vẻ vang của ông Phan Văn Uyển, bà Nguyễn Thị Huệ (là ông, bà ngoại của bị cáo).

Xét thấy, bị cáo Trần Đăng N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo không vi phạm pháp luật, là nhân dân lao động có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội. Việc chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật và công tác phòng ngừa tội phạm, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên và ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng N là có căn cứ. Do đó, cần giữ nguyên mức hình phạt 12 (Mười hai) tháng tù đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo.

Bị cáo Trần Đăng N bị xử phạt tù nhưng được hưởng án treo, vì vậy cần trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[4] Từ những phân tích, nhận định nêu trên: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Anh D. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng N; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2022/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc châu, tỉnh Sơn La.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Anh D phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Bị cáo Trần Đăng N không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Anh D.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng N; sửa Bản án hình sự sơ thẩm

số: 92/2022/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La như sau:

1. Tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt: Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lê Anh D, Trần Đăng N phạm tội Đánh bạc.

1.1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Anh D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 21/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

1.2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; khoản 2, 3 Điều 35; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đăng N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 25/8/2022).

Giao bị cáo Trần Đăng N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Trần Đăng N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Đăng N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

2. Các biện pháp tư pháp áp dụng: Căn cứ Điều 299; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Đăng N, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm a, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Đăng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Anh D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/8/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Mộc Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Ủy ban nhân dân TT Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Tuấn Minh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND huyện Mộc Châu;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quản Hữu Chiến